

Bản án số: 147/2024/HS-PT

Ngày: 22 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Tồn.**

Các Thẩm phán: ông **Lê Tự.**
bà **Trần Thị Kim Liên.**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đoàn Thị Thu Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Quách Đức Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Điểm cầu Trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với Đ cầu thành phần Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Công T về tội “Giết người”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Công T, sinh ngày 16/6/1991 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công C và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Trần Thị T1 và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Nguyễn Công T: Ông Trần Văn N1 - Là Luật sư T2 và Cộng sự (Theo Quyết định số 49/ĐLS ngày 13/6/2023 về việc phân công TGGT vụ án theo luật định của Đoàn Luật sư tỉnh Q); Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Đặng Thanh Q có kháng cáo, tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Q đã rút kháng cáo, Tòa án cấp phúc thẩm đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2021, Đặng Thanh Q (sinh ngày: 01/02/1995, trú: thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi) xem và đặt mua trên kênh youtube 02 khẩu súng ngắn, dạng súng rulo (một khẩu súng có phần tay súng áp nhựa màu đen, một khẩu súng có phần tay súng áp nhựa màu vàng) và 42 viên đạn thể thao với giá 22.000.000 đồng. Sau khi nhận được súng và đạn, Q dùng 02 khẩu súng bắn 03 viên đạn để kiểm tra tình trạng hoạt động súng. Sau đó, Q cất giấu 02 khẩu súng và 39 viên đạn tại nhà kho của Q.

Khoảng 07 giờ ngày 13/10/2022, Đặng Thanh Q cho rằng Phù Trung N2 (sinh năm: 1995; trú tại thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi) nói xấu người yêu của Q và biết N2 đang ở quán C2 thuộc thôn T, xã B, huyện B nên Q gọi điện thoại cho Nguyễn Công T (là lái xe dịch vụ taxi) để thuê xe đến quán cà phê Kim B bắn N2. Sau đó, Q lấy 02 khẩu súng tự chế nói trên, mỗi khẩu súng Quí nạp 06 viên đạn và để ngoài 27 viên đạn rồi điều khiển xe mô tô biển số 76C1-739.55 từ nhà đến ngã tư gần khách sạn H thuộc xã B, huyện B để xe mô tô rồi lên xe ô tô biển số 76A-083.00 của T chở đến quán C2.

Khi đi, T nhìn qua kính chiếu hậu của xe (Kính trong xe) thấy Q rút ra 02 khẩu súng từ trong áo khoác đang mặc nên hỏi “Bạn đem súng theo làm gì”, Q nói “Đem xuống dưới cảng bắn”, đi được một đoạn Quí nói tiếp “Khi xuống dưới cảng, bạn mở hé cửa để rút súng bắn” thì T không nói gì và tiếp tục điều khiển xe chở Q. Khi đến trước quán C2, T điều khiển xe đi chậm, sát mép đường thành taluy của quán. Thấy N2 đang ngồi ngay chỗ quây pha chế của quán cà phê, Q bảo T hạ kính cửa xe, Q ngồi ghế sau bên phụ, đưa 02 tay cầm 02 khẩu súng kê lên kính cửa xe, chia thẳng về vị trí N2 đang ngồi, bóp cò khẩu súng có phần tay súng áp nhựa màu vàng, bắn 01 phát nhưng không trúng N2. Bắn xong, T điều khiển xe chở Q đi thẳng tới trước (hướng T - Đ) một đoạn khoảng 50 mét thì Q nói T quay đầu xe lại để Q tiếp tục bắn N2. T điều khiển xe quay lại (hướng Đông-T) và cho xe ngang qua quán khoảng 50-100 mét rồi quay đầu xe lại giống với hướng bắn súng lần đầu. Khi đến trước quán T cho xe chạy chậm sát mép đường thành taluy và hạ kính cửa xe xuống, Q cầm súng với vị trí, tư thế như lần bắn đầu tiên, bóp cò khẩu súng có áp nhựa màu vàng, bắn 02 phát súng thì trúng cảng chân phải ông Võ Toàn C1 (sinh năm: 1985; trú tại thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi) gây thương tích 04% và trúng vùng mông phải bà Lê Thị T3 (sinh năm 1976; trú tại thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi) gây thương tích 02%. (BL 51, 54; 58-88; 99-111; 144-161; 162-185; 190-193; 198-199).

Sau khi Q bắn xong, T điều khiển xe chở Q về trên đường đi T nói với Q xóa số điện thoại đã liên lạc và đem súng cất giấu đi vì T còn vợ con nữa. Sau

khi xe dừng ở gần khách sạn H, Q thanh toán tiền taxi cho T 150.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô mang khẩu súng cùng số đạn còn lại đi về và tiếp tục cất giấu trong nhà kho, còn T tiếp tục chở khách dịch vụ (BL 174-177).

* Kết quả giám định

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 429/TgT ngày 27/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận thương tích của bà Lê Thị T3:

+ Sẹo vùng mông phải, kích thước: (3x0,4)cm.

+ Tổn thương trên do hỏa khí gây thương tích.

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (BL 92-93).

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 431/TgT ngày 27/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận thương tích của ông Võ Toàn C1 như sau:

+ Sẹo mổ 1/3 giữa mặt ngoài cẳng chân phải, kt (3x0,5)cm: 02%.

+ Sẹo vết thương mặt trong cẳng chân phải, kt (2,5x1)cm: 02%.

Tổn thương trên do hỏa khí gây thương tích trừ sẹo mổ.

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04% (BL 94-96).

Tại Bản kết luận giám định số: 1008/KLGD-PC09 ngày 18/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh Q (BL 54), kết luận:

+ Khẩu súng thứ 1 (khẩu súng có phần tay súng được áp nhựa màu đen) và thứ 2 (khẩu súng có phần tay súng được áp nhựa màu vàng) gửi giám định là súng tự chế, bắn đạn thể thao cỡ 5,6x 15,5mm, là vũ khí quân dụng được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 1 Luật số: 50/2019/QH14 ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. Khẩu súng thứ 1 không còn sử dụng để bắn được do kim hỏa đã bị hỏng; khẩu súng thứ hai còn sử dụng để bắn được bình thường, tầm bắn gây sát thương đến 30 mét.

+ 27 (hai mươi bảy) viên đạn rời, 06 (sáu) viên đạn trong ổ quay của khẩu súng thứ 1 và 03 (ba) viên đạn, 03 (ba) vỏ đạn trong ổ quay của khẩu súng thứ 2 là đạn thể thao cỡ 5,6x5,5mm, không phải đạn quân dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 1007/KLGD-PC09 ngày 24/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh Q (BL 52), kết luận:

+ Khẩu súng thứ 1 không còn sử dụng để bắn được do kim hỏa bị hỏng. Khẩu súng thứ 2 còn sử dụng để bắn được bình thường, tầm bắn gây sát thương đến 30 mét, có thể gây nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người.

+ 02 (hai) đầu đạn là do khẩu súng thứ hai bắn ra.

Tại Bản kết luận giám định số: 1002/KLGD-PC09 ngày 19/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh Q (BL 52), kết luận:

+ Đối với máy điện thoại di động Samsung A52S của Nguyễn Công T, kết quả giám định trích xuất trong điện thoại khoảng thời gian từ ngày 11/10/2022 đến ngày 14/10/2022 có nội dung liên lạc và nhắn tin giữa Đặng Thanh Q và Nguyễn Công T, nội dung chi tiết được sao chép ra văn bản dưới dạng hình ảnh.

+ Đối với Camera hành trình màu đen, bên trong có gắn 01 thẻ nhớ, trên thẻ nhớ có dòng chữ “@Jhua” micro 32GB thu giữ trên ô tô biển số 76A-083.00 của Nguyễn Công T trích xuất dữ liệu bên trong thẻ nhớ tìm thấy 07 tập tin video liên quan đến việc T chở Q trên ô tô và trao đổi nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Đối với máy điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu đen của Đặng Thanh Q không có dữ liệu.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKSQN-P1 ngày 27/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố các bị cáo Đặng Thanh Quý, Nguyễn Công Thái về tội “Giết người” theo các điểm a, l, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và bị cáo Đặng Thanh Q về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Với nội dung như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh Q phạm tội “Giết người” quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Giết người” quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

1. Căn cứ vào điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thanh Q 13 (Mười ba) năm tù về tội “Giết người”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thanh Q 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Đặng Thanh Q phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (13/10/2022).

2. Căn cứ vào điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công T 06 (S) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 21 tháng 01 năm 2024, bị cáo Nguyễn Công T có kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Công T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2024/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã xét xử bị cáo Nguyễn Công T về tội “*Giết người*” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công T giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công T thừa nhận: Ngày 13/10/2022, Đặng Thanh Q thuê Nguyễn Công T lái xe ô tô chở Q đến quán C2 thuộc thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Khi đến trước quán C2, Q nói T điều khiển xe đi chậm, sát mép đường thành taluy của quán 02 lần và Q đã 02 lần sử dụng súng trực tiếp bắn 03 phát đạn vào bên trong quán cả phê khi trong quán đang có đông người. Hậu quả đạn trúng ông Võ Toàn C1 gây thương tích 04% và trúng bà Lê Thị T3 gây thương tích 02%.

. Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2024/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã xét xử bị cáo Nguyễn Công T về tội “*Giết người*” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ việc Q mang theo hung khí nguy hiểm đi bắn Nghiệm nhưng vẫn đồng ý chở Q đến hiện trường. Bị cáo điều khiển xe đi chậm, sát mép đường thành taluy của quán 02 lần để Q thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đồng phạm với bị cáo Q với vai trò giúp sức tích cực. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên HĐXX không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1.1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công T giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2024/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

1.2 Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội: “*Giết người*”.

- Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công T 06 (S) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tồn